

# QUAN HỆ VIỆT NAM - NHẬT BẢN: TỪ ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC SÂU RỘNG TỚI ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN

NGÔ PHƯƠNG ANH<sup>(\*)</sup>

Ngày nhận bài: 14/8/2025 Ngày thẩm định: 18/8/2025 Ngày duyệt đăng: 27/02/2026

**Tóm tắt:** Hơn 50 năm kể từ khi chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1973, quan hệ Việt Nam - Nhật Bản đã phát triển mạnh mẽ và đạt được nhiều thành tựu, đặc biệt từ năm 2014 đến nay. Bên cạnh những tồn tại, thách thức, mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện vẫn tiếp tục phát triển mạnh, hướng tới mục tiêu xây dựng một khu vực châu Á hoà bình, thịnh vượng.

**Từ khoá:** Việt Nam; Nhật Bản; đối tác chiến lược

**1. Mở đầu**  
Ngày 21/9/1973, Việt Nam - Nhật Bản chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, sau chặng đường hơn 05 thập kỷ, có thể khẳng định mối quan hệ này đã đạt được những thành tựu nổi bật trên tất cả các lĩnh vực. Năm 2014, hai nước xây dựng quan hệ “Đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và thịnh vượng ở châu Á”. Năm 2023, hai nước nâng cấp quan hệ lên “Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình và thịnh vượng ở châu Á và trên thế giới”. Những thành tựu hợp tác trong hơn một thập kỷ qua (từ năm 2014 đến nay) đã chứng minh Việt Nam - Nhật Bản có mối quan hệ hình mẫu, tiêu biểu cho thành công trong hợp tác song phương của Việt Nam với các đối tác.

## 2. Những thành tựu chính trong hợp tác Việt Nam - Nhật Bản từ năm 2014 đến nay

Một là, trên lĩnh vực chính trị - ngoại giao Nhật Bản là quốc gia đầu tiên trong nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7) đón Tổng Bí thư Đỗ Mười thăm chính thức vào năm 1995; là nước G7 đầu tiên thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược với Việt Nam (năm 2009) và công nhận quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam (năm 2011). Từ năm 2014 đến nay, hai nước đã ghi nhận nhiều chuyến thăm thường xuyên và liên tục của các lãnh đạo cấp cao. Phía Nhật Bản, tất cả thành viên chủ chốt của Hoàng gia Nhật Bản đều đã đến thăm Việt Nam. Đáng chú ý là chuyến thăm của Nhà vua Akihito và Hoàng hậu Michiko tới Việt Nam năm 2017, Hoàng Thái tử Akishino (tháng 9/2023) đúng dịp kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao. Tính đến năm 2025, các Thủ tướng Nhật Bản đã thăm Việt Nam tổng cộng 06 lần<sup>(1)</sup>, trong đó, Thủ tướng Abe Shinzo đã

<sup>(\*)</sup> TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

chọn Việt Nam trong chuyến công du nước ngoài đầu tiên sau khi nhậm chức vào tháng 01/2013 và Thủ tướng Suga Yoshihide đã chọn Việt Nam là quốc gia đầu tiên đi thăm ngay sau khi nhậm chức (tháng 10/2020). Ngoài ra, Nhật Bản còn là nước G7 đầu tiên mời Việt Nam tham dự Hội nghị Thượng đỉnh G7 mở rộng vào tháng 5/2016<sup>(2)</sup>. Phía Việt Nam, cán bộ cấp cao của Đảng và Nhà nước cũng có nhiều lần thăm Nhật Bản như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thăm tháng 9/2015; Thủ tướng Chính phủ thăm 08 lần<sup>(3)</sup>, trong đó Thủ tướng Phạm Minh Chính thăm 02 lần. Như vậy, hai nước đã có nhiều chuyến trao đổi đoàn cấp cao trên các kênh: Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và đối ngoại nhân dân.

#### *Hai là, trên lĩnh vực kinh tế*

Đây là lĩnh vực hợp tác năng động nhất khi phát huy được đầy đủ thế mạnh của Nhật Bản. Từ năm 2014 đến nay, Nhật Bản tiếp tục được ghi nhận là đối tác cung cấp ODA song phương lớn nhất, đối tác hợp tác lao động lớn thứ hai, nhà đầu tư FDI lớn thứ ba, đối tác thương mại lớn thứ tư của Việt Nam<sup>(4)</sup>.

- *Về thương mại*: Phát huy cơ chế thuế suất tối huệ quốc (từ năm 1999), cùng Hiệp định đối tác kinh tế song phương Việt - Nhật (VJEP, năm 2009), kim ngạch thương mại hai nước năm 2023 xấp xỉ 45 tỷ USD, tăng gấp 1,8 lần so với 10 năm trước. Đại sứ Nhật Bản tại Việt Nam Ito Naoki kỳ vọng, Nhật Bản và Việt Nam có thể nâng kim ngạch thương mại từ 90 tỷ USD lên 100 tỷ USD<sup>(5)</sup>. Đến năm 2026, theo thỏa thuận, Việt Nam và Nhật Bản cơ bản hoàn tất lộ trình giảm thuế để xây dựng một khu vực thương mại tự do song phương hoàn chỉnh. Theo đó, 94,53% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam và 87,6% kim ngạch xuất khẩu của Nhật Bản sẽ được miễn thuế nhập khẩu<sup>(6)</sup>. Đây là cơ hội lớn để Việt Nam nhập nguyên liệu sản xuất từ Nhật Bản với chất lượng tốt, giá thành cạnh tranh.

- *Về viện trợ phát triển chính thức (ODA)*: Trong hơn một thập kỷ qua, Nhật Bản luôn được đánh giá là nước tài trợ ODA lớn nhất cho Việt Nam, lũy kế đến năm 2023 khoảng 31 tỷ USD<sup>(7)</sup>. ODA của Nhật Bản tập trung ưu tiên trên 05 lĩnh vực: (1) Hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực; (2) Hỗ trợ phát triển giao thông vận tải và điện lực; (3) Hỗ trợ phát triển nông nghiệp, cơ sở hạ tầng nông thôn; (4) Ưu tiên cho giáo dục, sức khỏe và dịch vụ y tế; (5) Cải thiện môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, chống biến đổi khí hậu<sup>(8)</sup>. Năm 2023, Nhật Bản cho Việt Nam vay vượt mốc 100 tỷ Yên (tương đương 671 triệu USD)<sup>(9)</sup>, để sử dụng vào các dự án năng lượng, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng phó biến đổi khí hậu, y tế, nông nghiệp chất lượng cao...

- *Về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)*: Từ năm 2015, Nhật Bản luôn đứng vị trí thứ ba trong số 101 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam. Để đẩy mạnh dòng đầu tư từ Nhật Bản, hai nước đã thúc đẩy chương trình hành động mang tên “Sáng kiến chung Việt Nam - Nhật Bản nhằm cải thiện môi trường đầu tư và tăng cường sức cạnh tranh của Việt Nam”, gọi tắt là “Sáng kiến chung Việt - Nhật”. Giai đoạn 08 đã thực hiện được 84 tiểu mục. Để triển khai giai đoạn 09, Việt Nam đã đề xuất 04 nhóm vấn đề: (1) Kết nối chiến lược phát triển hai nền kinh tế, các khung khổ luật pháp và chính sách; (2) Hợp tác phát triển kết cấu hạ tầng cho chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu, chuyển đổi năng lượng công bằng; (3) Kết nối tăng cường năng lực sản xuất; (4) Kết nối trong phát triển nguồn nhân lực.

#### *Ba là, trên lĩnh vực khoa học - công nghệ*

Đây là điểm nhấn trong hơn một thập kỷ hợp tác Việt - Nhật từ “đối tác chiến lược sâu rộng” tới “đối tác chiến lược toàn diện”, tập trung vào nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ môi trường và xử lý nước thải, ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hợp lý tài nguyên nước.

Nhật Bản được đánh giá là quốc gia đi đầu trong chuyển đổi số, chuyển đổi xanh tại châu Á với nhiều sáng kiến, như “Sáng kiến xây dựng cộng đồng phát thải ròng bằng 0 ở khu vực châu Á” và “Sáng kiến chuyển đổi năng lượng châu Á”. Để đạt được mục tiêu trung hòa carbon vào năm 2050, Việt Nam đã cam kết đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, chấm dứt nạn phá rừng vào năm 2030 và giảm lượng phát thải khí mê-tan. Mục tiêu đầy tham vọng này của Việt Nam rất cần sự hỗ trợ từ những đối tác giàu tiềm năng và kinh nghiệm như Nhật Bản. Trên cơ sở triển khai hiệu quả “Bản Ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực quản lý thiên tai liên quan đến nước và thích ứng với biến đổi khí hậu”, hai nước đã có nhiều dự án hợp tác trong lĩnh vực năng lượng, như Kế hoạch chuyển đổi các nhà máy điện than sang biomass/amoniac

vào năm 2050 tại nhà máy điện Vân Phong, Nghi Sơn 2, Vũng Áng 2; Dự án nhà máy nhiệt điện<sup>(10)</sup>; Khai thác và lọc hóa dầu khí<sup>(11)</sup>... Những kết quả này là kim chỉ nam dẫn đường để Việt Nam đẩy mạnh hơn hợp tác với Nhật Bản trong phát triển kinh tế số và xây dựng xã hội số.

*Bốn là, trên lĩnh vực hợp tác quân sự, an ninh - quốc phòng*

Hai nước đã từng bước xây dựng lòng tin chiến lược và hỗ trợ năng lực cho Việt Nam đối phó hiệu quả với các thách thức an ninh toàn cầu.

Ngày 01/7/2014, Nội các Nhật Bản thông qua dự thảo luật sửa đổi chính sách an ninh

quốc gia. Từ đó, khuôn khổ pháp lý cho hợp tác an ninh - quốc phòng của Nhật Bản với các đối tác, trong đó có Việt Nam, từng bước được mở rộng<sup>(12)</sup>. Trong vòng hơn một thập kỷ qua, Việt Nam và Nhật Bản duy trì tổ chức 07 hội nghị Đối thoại quốc phòng cấp Thứ trưởng. Hợp tác chuyển giao công nghệ đóng tàu tuần tra biển cũng được ký kết. Năm 2015, Nhật Bản chuyển giao cho hải quân Việt Nam 06 tàu đã qua sử dụng, nằm trong gói viện trợ không hoàn lại trị giá 500 triệu Yên. Chuyến thăm của cố Thủ tướng Abe Shinzo đến Việt

Nam năm 2017 đã cung cấp cho Việt Nam 06 tàu tuần tra mới. Ngày 28/7/2020, Nhật Bản cam kết cung cấp cho Việt Nam khoản tín dụng trị giá 36.626 tỷ Yên cho Dự án tăng cường năng lực bảo đảm an ninh biển Việt Nam, đóng mới 06 tàu tuần tra cỡ lớn lớp TT-1500 tới cuối năm 2025<sup>(13)</sup>.

Ngoài ra, một thập kỷ qua cũng chứng kiến nhiều cuộc tập trận chung, cứu trợ thiên tai và các hoạt động sơ tán phi chiến đấu giữa lực lượng phòng vệ Nhật Bản và Việt Nam. Tháng 4/2016, tàu hộ vệ JS Ariake-109 và JS Setogiri-156 cùng 500 sĩ quan thủy thủ đã cập cảng quốc tế Cam Ranh. Ngày 16/02/2016, lực lượng phòng vệ Nhật Bản đưa 02 máy bay PC3 đến Đà Nẵng cùng diễn tập chung với Việt Nam<sup>(14)</sup>. Ngày 16/6/2017, lực lượng bảo vệ bờ biển Nhật Bản và cảnh sát biển Việt Nam đã tiến hành cuộc diễn tập chung đầu tiên ngoài biển Đà Nẵng. Tháng 10/2018, tàu hộ vệ tên lửa Gepard 015 - Trần Hưng Đạo (Tàu 015) của Hải quân Nhân dân Việt Nam

**Ngày 21/9/1973, Việt Nam - Nhật Bản chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, sau chặng đường hơn 05 thập kỷ. Năm 2014, hai nước xây dựng quan hệ “Đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và thịnh vượng ở châu Á”. Năm 2023, hai nước nâng cấp quan hệ lên “Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình và thịnh vượng ở châu Á và trên thế giới”. Những thành tựu hợp tác trong hơn một thập kỷ qua (từ năm 2014 đến nay) đã chứng minh Việt Nam - Nhật Bản có mối quan hệ hình mẫu, tiêu biểu cho thành công trong hợp tác song phương của Việt Nam với các đối tác**

đã đến thăm thành phố Yokosuka và Sakai của Nhật Bản. Đây là lần đầu tiên tàu Hải quân Việt Nam sang thăm Nhật Bản. Tháng 9/2018, chuyến thăm đầu tiên của tàu ngầm huấn luyện Kuroshio, Lực lượng Tự vệ trên biển Nhật Bản do Đại tá Ueta Yasuteru làm Trưởng đoàn đã cập cảng Cam Ranh<sup>(15)</sup> thăm căn cứ tàu ngầm hải quân của Việt Nam. Năm 2023, tàu tuần tra SETTSU thăm Đà Nẵng (tháng 02/2023), tàu khu trục trực thăng JS Izumo và tàu khu trục JS Samidare cập cảng Cam Ranh (tháng 6/2023),... đã đưa hợp tác quốc phòng hai nước đi vào chiều sâu, hiệu quả.

### 3. Đặc trưng quan hệ Việt Nam - Nhật Bản trong giai đoạn nâng cấp từ “đối tác chiến lược sâu rộng” (năm 2014) sang “đối tác chiến lược toàn diện” (năm 2023)

*Thứ nhất*, tin cậy chính trị giữa hai nước không ngừng được tăng lên với dấu mốc đặc biệt nâng cấp từ “Đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á” (năm 2014) lên “Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình và thịnh vượng tại châu Á và trên thế giới” (năm 2023). Quan hệ ngoại giao trên cả ba kênh: Đảng, Nhà nước và đối ngoại nhân dân đều đạt được những kết quả tốt đẹp.

*Thứ hai*, Nhật Bản là đối tác kinh tế quan trọng hàng đầu của Việt Nam, đồng thời là nước cung cấp viện trợ ODA lớn nhất; đứng thứ hai về hợp tác lao động, thứ ba về đầu tư và du lịch và thứ tư về thương mại. Mặc dù quy mô kinh tế Việt Nam còn khiêm tốn so với Nhật Bản, nhưng phía Nhật Bản luôn dành sự coi trọng, đặc biệt khi là cường quốc đầu tiên trong nhóm G7 công nhận quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam. Điều này tạo nền tảng để Việt Nam tiếp tục vận động các nước có thể chế tương tự, như Hoa Kỳ, thừa nhận quy chế này. Các dự án FDI của Nhật Bản tại Việt Nam cũng thường xuyên nằm trong nhóm dẫn đầu về hiệu quả và chất lượng.

*Thứ ba*, hợp tác Việt Nam - Nhật Bản trong một thập kỷ qua đã được mở rộng sang

lĩnh vực an ninh - quốc phòng, khoa học - công nghệ. Hai nước đã phối hợp chặt chẽ và ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn lớn, như Liên hợp quốc, ASEAN, Mekong hay APEC, ASEM,... nhằm duy trì hòa bình và thịnh vượng trên thế giới. Việt Nam ủng hộ và tích cực tham gia Hội chợ Triển lãm thế giới EXPO 2025 tại Osaka, đồng thời đề nghị Nhật Bản ủng hộ các sự kiện quốc tế do Việt Nam đăng cai tổ chức trong năm 2025, như Hội nghị thượng đỉnh Đối tác vì tăng trưởng xanh và mục tiêu toàn cầu năm 2030 (P4G), Diễn đàn Tương lai ASEAN...

*Thứ tư*, hợp tác song phương Việt Nam - Nhật Bản đang từng bước được mở rộng sang các lĩnh vực mới của tương lai, như chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, trong đó, trọng tâm đặt vào nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng mới, các giải pháp môi trường nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Như vậy, việc nâng cấp từ quan hệ “chiến lược” lên tầm “chiến lược toàn diện” với Nhật Bản đã khẳng định vai trò, vị thế ngày càng cao của Việt Nam là một mắt xích quan trọng trong tổng thể mạng lưới quan hệ quốc gia tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và trong chuỗi cung ứng toàn cầu trước bối cảnh căng thẳng thương mại giữa Trung Quốc và nhiều cường quốc khác. Điều này cũng đồng nghĩa với việc ảnh hưởng của Nhật Bản tại Đông Nam Á sẽ ngày càng được củng cố và phát triển. Mặc dù ghi nhận nhiều thành tựu, nhưng để nâng cao vị thế chính trị - ngoại giao của cả hai nước trên “bàn cờ chính trị quốc tế”, hợp tác Việt Nam - Nhật Bản cần phối hợp để *khắc phục những hạn chế sau*:

*Một là*, sự khác biệt về thể chế, chênh lệch về trình độ kinh tế, quan điểm về dân chủ tự do giữa Nhật Bản và Việt Nam. Trong khi Nhật Bản là cường quốc hàng đầu thế giới với trình độ phát triển kinh tế cao và bền vững, thì Việt Nam hiện là quốc gia đang phát triển, chưa được một số đối tác

lớn công nhận có nền kinh tế thị trường đầy đủ. Những khác biệt này, ít nhiều đã gây trở ngại cho việc thúc đẩy hợp tác song phương, đa phương giữa Việt Nam - Nhật Bản và trong các cơ chế khu vực, quốc tế mà cả hai đều là thành viên.

*Hai là*, thực tế cho thấy, đầu tư của Nhật Bản vào Việt Nam trong thập kỷ qua vẫn chưa tương xứng với tiềm năng vốn có của một cường quốc kinh tế thế giới, chỉ chiếm khoảng 3% trong tổng mức đầu tư FDI của Nhật Bản vào châu Á. Một số dự án sử dụng vốn ODA của Nhật Bản tại Việt Nam vẫn còn chậm tiến độ, như: Dự án Đường sắt đô thị Thành phố Hà Nội tuyến số 1; Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng Khu công nghệ cao Hòa Lạc (Hà Nội); Dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện (Hải Phòng); Tuyến Metro Bến Thành - Suối Tiên;...

*Ba là*, Việt Nam chưa tận dụng được hiệu quả hợp tác ở một số lĩnh vực được cho là “có thể mạnh”, như lao động và nông nghiệp. Thực tập sinh người Việt Nam tại Nhật Bản hiện chỉ nhận mức lương cơ bản tối thiểu, không có tiền thưởng và các khoản phụ cấp giống lao động người Nhật Bản. Môi trường làm việc ở một số xí nghiệp tại Nhật Bản chưa thực sự bảo đảm an toàn, trong khi đồng Yên thời gian qua bị mất giá đáng kể. Điều này dẫn đến nhiều hệ lụy không mong muốn, như lao động bỏ trốn, làm việc bất hợp pháp, vi phạm pháp luật tại Nhật Bản. Đối với hợp tác nông nghiệp, mặc dù Việt Nam là quốc gia xuất khẩu nông lâm thủy sản hàng đầu thế giới, nhưng Nhật Bản lại là một thị trường rất khó tính khi bảo hộ, trợ cấp nông nghiệp lớn, do đó việc thúc đẩy hợp tác nông nghiệp cũng là bài toán khó trong quan hệ song phương.

*Bốn là*, xử lý hài hòa, giải tỏa sức ép trong mối quan hệ với Trung Quốc cũng là một thách thức đối với hợp tác Việt Nam - Nhật Bản thập niên qua. Nhất quán nhận định “trong đối tác có đối tượng, trong hợp tác có đấu tranh”, Việt Nam thấy rõ tính chất

hai mặt trong quan hệ với mọi đối tác, nhất là các cường quốc để không bỏ lỡ bất kỳ một cơ hội nào, nhưng cũng không lơ là mất cảnh giác. Tham vọng bá quyền, kiểm soát không gian địa - chính trị của các nước lớn, có thể gây ra nhiều khó xử cho Việt Nam khi tương quan so sánh quyền lực giữa các “cặp quan hệ cường quốc” không có sự chênh lệch lớn.

#### **4. Quan hệ Việt Nam - Nhật Bản dưới thời Thủ tướng Sanae Takaichi**

Thủ tướng Sanae Takaichi đã làm nên lịch sử khi trở thành nữ Thủ tướng đầu tiên của Nhật Bản. Là chính trị gia kỳ cựu với hơn 30 năm kinh nghiệm, học trò thân cận của cố Thủ tướng Abe Shinzo, bà Takaichi được báo chí quốc tế gọi là “bà đầm thép” có tư tưởng cứng rắn và quan điểm dân tộc chủ nghĩa điển hình. Bà cũng được kỳ vọng là người có thể nâng tầm vị thế quốc gia của Nhật Bản trước bối cảnh suy thoái kinh tế kéo dài nhiều thập kỷ. Việt Nam là quốc gia có tốc độ tăng trưởng nhanh, chính trị - xã hội ổn định. Vì vậy, chính sách đối ngoại của Nhật Bản xuyên suốt từ thời kỳ cố Thủ tướng Abe Shinzo tới nhiệm kỳ của tân Thủ tướng Takaichi đều nhận định: Việt Nam nằm ở trung tâm tam giác giữa ba quốc gia Nhật Bản, Ấn Độ và Australia, là một phần quan trọng trong tầm nhìn Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở (FOIP).

Ngay sau khi nhậm chức cuối tháng 10/2025, Thủ tướng Takaichi đã có 03 cuộc gặp với lãnh đạo cấp cao của Việt Nam tại các diễn đàn đa phương: Hội kiến Chủ tịch nước Lương Cường tại Hội nghị Thượng đỉnh APEC; hội kiến Thủ tướng Phạm Minh Chính tại Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN ở Kuala Lumpur<sup>(16)</sup> và Hội nghị Thượng đỉnh G20 ở Nam Phi. Trong cuộc hội kiến đầu tiên với Thủ tướng Phạm Minh Chính tại Malaysia (tháng 11/2025), Thủ tướng Takaichi cam kết: Chính phủ Nhật Bản luôn coi trọng và ưu tiên phát triển quan hệ hai

nước; sẵn sàng phối hợp chặt chẽ với Chính phủ Việt Nam thúc đẩy quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nhật Bản phát triển lên tầm cao mới, tin cậy, hiệu quả và thực chất hơn<sup>(7)</sup>. Thực hiện phương châm kế thừa và thúc đẩy chiến lược tăng trưởng của người tiền nhiệm, nhất quán trong “tinh thần của cố Thủ tướng Abe Shinzo”, Thủ tướng Takaichi đánh giá rất cao vị thế địa chính trị, địa chiến lược của Việt Nam trong không gian chính trị châu Á nói chung và Đông Nam Á nói riêng. Quan hệ hợp tác Nhật Bản - Việt Nam thời gian tới vẫn sẽ nhận được sự quan tâm đặc biệt, thể hiện trên các bình diện song phương, đa phương và trên mọi lĩnh vực của đời sống chính trị. Dưới thời Thủ tướng Takaichi, triển vọng hợp tác giữa hai nước tiếp tục theo hướng kế thừa và làm sâu sắc hơn các nền tảng đã có, nhất là trong các lĩnh vực kinh tế, đầu tư, ODA, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đào tạo nguồn nhân lực và hợp tác an ninh - quốc phòng.

Về phía Việt Nam, với tiềm năng phát triển “không giới hạn”, để thúc đẩy hợp tác “Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình và thịnh vượng tại châu Á và trên thế giới” với Nhật Bản thời gian tới, cần *thực hiện tốt những vấn đề sau*:

*Thứ nhất*, duy trì các cuộc tiếp xúc cấp cao giữa hai nhà nước, hai chính phủ, hai quốc hội nhằm tăng cường hiểu biết, chia sẻ những đồng thuận, giải quyết những vấn đề nảy sinh, khúc mắc. Đặc biệt, cần xây dựng các kênh ngoại giao đa dạng, tranh thủ sự ủng hộ của Hoàng gia Nhật Bản. Giới học giả cũng là một lực lượng có uy tín cao, có vai trò định hướng dư luận, tác động tới các chính sách được thông qua tại chính trường. Tận dụng được những kênh ngoại giao này, chắc chắn Việt Nam sẽ chủ động hơn trong quan hệ với Nhật Bản ở bất cứ bối cảnh thay đổi nào của tình hình khu vực và thế giới.

*Thứ hai*, tranh thủ những điều chỉnh về quốc phòng - an ninh của Nhật Bản, Việt Nam cần cân nhắc mức độ hợp tác để tránh

roi vào thế kẹt trong cạnh tranh cường quốc. Với Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở (FOIP), Việt Nam cần thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển với các quốc gia dựa trên luật pháp quốc tế.

*Thứ ba*, nhận định rõ khoa học - công nghệ sẽ trở thành lĩnh vực trọng yếu trong hợp tác Việt Nam - Nhật Bản, đặc biệt là công nghệ nguồn, hai nước cần hướng đến hiện thực hóa mục tiêu chuyển đổi số, chuyển đổi xanh bền vững và trung hòa carbon vào năm 2050, giúp Việt Nam trở thành nước có thu nhập cao vào năm 2045.

*Thứ tư*, đề xuất Nhật Bản mở rộng ngành nghề, tăng số lượng tiếp nhận thực tập sinh người Việt trong các lĩnh vực, như chế biến thực phẩm, dịch vụ nhà hàng, khách sạn, điều dưỡng, lái xe, xây dựng hệ thống xử lý nước thải, môi trường đô thị,... Đặc biệt, cần hợp tác với Nhật Bản cải thiện môi trường làm việc, nâng mức thu nhập của thực tập sinh Việt Nam giống với lao động Nhật Bản cùng trình độ; xử lý nghiêm đối với chủ sử dụng lao động có hành vi bạo hành, không trả lương lao động, thực tập sinh Việt Nam; xem xét rút ngắn thời gian phê duyệt hồ sơ, thủ tục cấp chứng nhận tư cách lưu trú, visa để tạo điều kiện thuận lợi cho lao động Việt Nam nhập cảnh vào Nhật Bản.

*Thứ năm*, theo tinh thần đối ngoại trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng: “Trên cơ sở vừa hợp tác, vừa đấu tranh, tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế vì lợi ích quốc gia - dân tộc, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”<sup>(18)</sup>, Việt Nam cần tranh thủ tối đa khả năng hợp tác về kinh tế, nguồn vốn, công nghệ, kinh nghiệm quản lý và xây dựng đất nước, ủng hộ Nhật Bản trong các diễn đàn và hợp tác đa phương. Ứng xử khéo léo trong mối quan hệ hợp tác với Nhật Bản sẽ tác động tích cực tới quan hệ của Việt Nam với các nước khác, đặc biệt là các cường quốc trong khu vực và thế giới.

Như vậy, đến nay, Việt Nam đã có 15 đối tác chiến lược toàn diện, gồm 14 quốc gia và Liên minh châu Âu<sup>(19)</sup>, trong đó có cả 05 nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Quan hệ với Nhật Bản được nhận định là mối quan hệ truyền thống, hữu nghị và hiệu quả bậc nhất. Nhật Bản và Việt Nam là hai nước láng giềng được gắn kết bởi vùng biển tự do, với nền tảng tin cậy chính trị, tương đồng văn hóa, gắn kết lịch sử được vun đắp trong nhiều thế kỷ. Tiềm năng phát triển “vô hạn” trong quan hệ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản được thể hiện khi hai nước cùng nâng tầm quan hệ ngoại giao. Đây là một “kỷ nguyên tươi sáng” đang được hình thành trong hợp tác Việt Nam - Nhật Bản □

(1) Abe Shinzo tháng 01/2013, tháng 01/2017 và tháng 11/2017, Suga Yoshihide tháng 10/2020, Fumio Kishida tháng 5/2022, Shigeru Ishiba tháng 4/2025

(2) [https://www.mofa.go.jp/region/asia-paci/pmv\\_1301/overview.html](https://www.mofa.go.jp/region/asia-paci/pmv_1301/overview.html)

(3) Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (tháng 7/2015); Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (tháng 5/2016, tháng 6/2017, tháng 10/2018, tháng 6/2019, tháng 10/2019); Thủ tướng Phạm Minh Chính (tháng 11/2021 và tháng 5/2023)

(4) Trung tâm WTO–VCCI, *FTAs help strengthen Vietnam-Japan trade cooperation: official*, <https://wtocenter.vn/chuyen-de/23261-ftas-help-strengthen-vietnam-japan-trade-cooperation-official>, ngày 27/11/2023

(5) Đại sứ Ito Naoki: *Nhật Bản muốn đồng hành với Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới*, <https://www.qdnd.vn>, ngày 27/11/2024

(6) *Hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản: Cơ hội lớn cho hàng Việt Nam vào thị trường Nhật Bản*, <https://trungtamwto.vn>, ngày 30/4/2015

(7) Báo Thế giới và Việt Nam, “*Khai mạc Hội nghị “Gặp gỡ Nhật Bản 2020” - Meet Japan 2020*”, <https://baoquocte.vn>, ngày 25/11/2020

(8) Bộ Ngoại giao Nhật Bản, *ODA cho Việt Nam*, [http://www.mofa.go.jp/mofaj/gaiko/oda/shiryo/kuni/12\\_databook/pdfs/01-07.pdf](http://www.mofa.go.jp/mofaj/gaiko/oda/shiryo/kuni/12_databook/pdfs/01-07.pdf)

(9) Duy Linh, “*Nhật Bản trở thành Đối tác chiến lược toàn diện thứ sáu của Việt Nam*”, <https://tuoitre.vn/>, ngày 27/11/2023

(10) Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1, Nghi Sơn 2, Vũng Áng 2, Trung tâm Điện lực Ô Môn...

(11) Công ty Idemitsu và JX Nippon hợp tác khai thác lô 05-1B và 05-1C; dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn...

(12) [https://www.mofa.go.jp/fp/nsp/page23e\\_000273.html](https://www.mofa.go.jp/fp/nsp/page23e_000273.html)

(13) Vũ Anh, *Nhật đóng 6 tàu tuần tra cho cảnh sát biển Việt Nam*, <https://vnexpress.net>, ngày 29/7/2020

(14) Báo Sankei - Nhật Bản, *Sự hiện diện Lực lượng tự vệ trên biển rắn đe Trung Quốc: cử máy bay P3c, tổ chức huấn luyện chung với Hải quân Việt Nam*, <http://www.sankei.com/world/news/160218/wor1602180033-n1.html>

(15) Hoàng Việt, *Tàu ngầm huấn luyện Kuroshio của Lực lượng Tự vệ trên biển Nhật Bản thăm Việt Nam*, <https://www.qdnd.vn>, ngày 17/9/2018

(16) Thủ tướng Phạm Minh Chính gặp tân Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae, <https://baochinhphu.vn>, ngày 26/10/2025

(17) Hà Văn, *Thủ tướng Phạm Minh Chính gặp tân Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae*, <https://baochinhphu.vn>, ngày 02/11/2025

(18) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2026, t.I, tr.162

(19) *15 Đối tác chiến lược toàn diện của Việt Nam* <https://nhandan.vn>, ngày 31/01/2026